

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày: 21/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lê Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 67/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/HSST-QĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Ch, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1993, tại Q

Nơi cư trú: Thôn Q; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trịnh Văn C (đã chết) và bà: La Thị H, sinh năm 1966; vợ, con: Không.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Quyết định xử phạt hành chính số 349/QĐ-XPHC ngày 11/02/2022 của UBND xã Trung Môn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Nhân Thân: Quyết định xử phạt hành chính số 022/QĐ-XPHC ngày 11/3/2022 của Công an thành phố Tuyên Quang về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

- Bị hại:

1. Công ty cổ phần xây dựng thương mại S; địa chỉ: Số 234, đường Chu Văn Thịnh, tổ dân phố 11, tỉnh S;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông X, sinh năm 1992; địa chỉ: (có mặt).

2. Công ty điện lực Q; địa chỉ: Số 431, đường 17/8, phường th, thành phố Q.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Xuân Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Tổ dân

phố 8, phường Th, .. (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Ngọc N, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố B...(có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Hoàng Văn X, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Cây Xoan, xã Q (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Trần Văn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn Gò Chè, xã Q (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Anh Đinh Quốc Kh, sinh năm 1987; nơi cư trú: T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1991; nơi cư trú: T (có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Thiện T, sinh năm 1985; nơi cư trú: TT (vắng mặt).

7. Chị Tạ Thị M, sinh năm 1974; nơi cư trú: Q (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 02/2022, tại địa bàn huyện Hàm Yên và địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trịnh Văn C có hành vi Trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

** Tại địa bàn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang:*

Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 05/12/2021, C mượn xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 của X, mục đích đi trộm cắp tài sản, khi đi Ch đem theo 01 mỏ lết, 01 thanh kim loại hình trụ, dài 38cm đến khu vực cột điện 110KV, số 40 do Công ty Điện lực Q làm chủ sở hữu thuộc khu vực thôn Ao Sen, xã Đức Ninh, huyện Y, dùng dụng cụ mang theo tháo trộm cắp 02 thanh thép giằng chéo hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài 2,440 mét rồi mang số thanh thép trộm cắp được bán cho T, được 280.000 đồng, số tiền trên Chấp chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 02 thanh giằng dài 2,440 mét (trọng lượng 28,84 kg) x 31.500 đồng/01 kg x 42% tổng trị giá là **381.553** đồng.

Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 12/12/2022, C mượn xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 của X đến khu vực cột điện 110KV, số 40 do Công ty Điện lực T làm chủ sở hữu thuộc khu vực thôn Ao Sen, xã Đức Ninh, huyện Y trộm tháo trộm 02 thanh thép giằng chéo hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài từ 2,280 mét đến 2,390 mét rồi mang số thanh thép trộm cắp được bán cho T được 280.000 đồng, số tiền trên C chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 01 thanh giằng dài 2,280 mét (trọng lượng 16,83kg) x 31.500 đồng/01 kg x 42% tổng trị giá là **222.661** đồng. Trị giá 01 thanh giằng dài 2,390 mét (trọng lượng 11,35kg) x 31.500 đồng/01 kg x

42% tổng trị giá là **150.160** đồng. Tổng giá trị 02 thanh giằng dài từ 2,280 mét đến 2,390 mét là **372.821** đồng.

Lần 3: Khoảng 19 giờ ngày 15/02/2022, C mượn xe mô tô biển kiểm soát 22K3-7476 của La Văn Tr, đến cột điện 110KV, số 56 thuộc khu vực thôn Đồng Chùa, xã H, huyện Y tháo trộm cấp 03 thanh thép hình chữ V giằng chéo trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài 2,320 mét đến 2,360 mét rồi mang số thanh thép trộm cấp được bán cho Tạ Thị Mận, cư trú tại thôn Ao Vệ, xã H, huyện Y được 350.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22K3-7476 quay lại vị trí cột điện 110KV, số 56 tháo trộm **02** thanh thép hình chữ V trên cột điện đem bán cho N, được 250.000 đồng, toàn bộ số tiền trên Ch chi tiêu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 05 thanh giằng dài từ 2,320 mét đến 2,360 mét (trọng lượng 93,5kg) x 31.500 đồng/01 kg x 45% tổng trị giá là **1.325.361** đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐGTS ngày 18/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: 09 thanh giằng thép mạ kẽm nhúng nóng dạng chữ V tổng khối lượng là 150,52 kg, tài thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 2.079.735 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi chín nghìn bảy trăm ba mươi lăm*).

** Tại địa bàn thành phố Tuyên Quang:*

Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 07/01/2022, C điều khiển đi xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 của X, mục đích đi trộm cắp tài sản, khi đi Ch đem theo 01 mô lét, 01 thanh kim loại hình trụ dài 38 cm, đeo găng tay rồi đi đến vị trí cột điện 110 KV, số 128, thuộc địa phận thôn 1, xã Ph do Nhà máy thủy điện Sông Lô 8B thuộc Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại L có trụ sở chính tại số 234, đường Chu Văn Thịnh, tỉnh S là chủ sở hữu tháo trộm 04 thanh thép giằng chéo hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài 2,759 mét rồi mang toàn bộ số thanh thép trộm cấp bán cho N, được 800.000 đồng, số tiền trên Ch chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 04 thanh thép giằng, chiều dài 2,759 mét, ký hiệu L80x6, khối lượng mỗi thanh là 21,0004 kg, tổng khối lượng là 84,016 kg x 35.054 đồng/01 kg, tổng giá trị là 2.945.100 đồng.

Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 09/01/2022, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3 - 9710 đi đến vị trí cột điện 110 KV, số 128, thuộc địa phận thôn 1, xã Ph, T tháo trộm 09 thanh thép giằng chéo hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài 2,759 mét, do không chở được hết chấp để lại 01 thanh giằng giấu tại bụi cỏ ven đường, rồi mang toàn bộ số thanh thép trộm cấp được bán cho N được 1.200.000 đồng, số tiền trên Ch chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 09 thanh thép giằng, chiều

dài 2,759 mét, ký hiệu L80x6, khối lượng mỗi thanh là 21,004 kg, tổng khối lượng là 189,036 kg x 35.054 đồng/01 kg, tổng trị giá là 6.626.470 đồng.

Lần 3: Khoảng 19 giờ ngày 11/01/2022, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 đi đến vị trí cột điện 110 KV, số 128, thuộc địa phận thôn 1, xã Ph tháo trộm 08 thanh thép giằng chéo hình chữ V trên cột điện và lấy 01 thanh thép mà lần trước giấu tại bụi cỏ ven đường mỗi thanh có chiều dài từ 2,334 mét đến 2,759 mét rồi mang toàn bộ số thanh thép trộm cắp được bán cho N được 1.200.000 đồng, số tiền trên Ch chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 08 thanh thép giằng có chiều dài từ 2,334 mét đến 2,759 mét (03 thanh ký hiệu L80x6, dài 2,79 mét, khối lượng mỗi thanh là 21,004 kg; 03 thanh ký hiệu L70x6, dài 2,602 mét, khối lượng mỗi thanh là 17,267 kg; 01 thanh ký hiệu L65x5, dài 2,512 mét, khối lượng 13,06 kg; 01 thanh ký hiệu L80x6, dài 2,334 mét, khối lượng là 17,77 kg) tổng khối lượng 08 thanh là 145,637 x 35.054 đồng/01 kg, tổng giá trị là 5.105.160 đồng.

Lần 4: Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2022, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 đi đến vị trí cột điện 110 KV, số 128, thuộc địa phận thôn 1, xã Ph, thành phố T tháo trộm 08 thanh thép hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài từ 0,78 mét đến 1,3 mét rồi mang toàn bộ số thanh thép trộm cắp được bán cho N được 700.000 đồng, số tiền trên Ch chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 08 thanh thép giằng có chiều dài từ 0,78 mét đến 1,3 mét (01 thanh ký hiệu L50x5, dài 1,300 mét, khối lượng là 5,1 kg; 01 thanh ký hiệu L50x5, dài 1,185 mét, khối lượng là 4,65 kg; 02 thanh ký hiệu L50x5, dài 1,098 mét, khối lượng mỗi thanh là 4,3 kg; 01 thanh ký hiệu L50x5, dài 1,070 mét, khối lượng là 4,21 kg; 03 thanh ký hiệu L50x5, dài 7,83 mét, khối lượng mỗi thanh là 3,07 kg. Tổng khối lượng 08 thanh là 31,77 kg x 35.054 đồng/01 kg, tổng trị giá là 1.113.670 đồng.

Lần 5: Khoảng 18 giờ ngày 16/01/2022, Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H3-9710 đi đến vị trí cột điện 110 KV, số 127, thuộc địa phận tổ 8, phường Hưng Thành, T tháo trộm 12 thanh thép hình chữ V trên cột điện, mỗi thanh có chiều dài từ 2,695 mét đến 2,787 mét rồi mang toàn bộ số thanh thép trộm cắp được bán cho N được 2.200.000 đồng, số tiền trên Ch chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: Trị giá 12 thanh thép giằng có chiều dài từ 2,695 mét đến 2,787 mét (08 thanh ký hiệu L75x6, dài 2,787 mét, khối lượng mỗi thanh là 19,855 kg; 04 thanh ký hiệu L70x6, dài 2,695 mét, khối lượng mỗi thanh là 17,882 kg). Tổng khối lượng là 230,368 kg x 35.054 đồng/01 kg, tổng trị giá là 8.075.320 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 19/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự. Kết luận: 41 thanh giằng thép mạ kẽm nhúng nóng dạng chữ V tổng khối lượng là 680,82 kg, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 23.865.000 đồng (*Hai mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*).

Sau khi bị phát hiện về hành vi trộm cắp, ngày 16/02/2022, Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể đối với Ch. Kết quả dương tính (+) có chất ma túy trong cơ thể. Ch khai nhận, ngày 14/02/2022, Ch mua 200.000 đồng Heroine của người đàn ông làm nghề xe ôm không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể thuộc khu vực chợ Q sử dụng hết bằng hình thức tiêm, chích vào cơ thể.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị hại X (người được Công ty Cổ phần xây dựng Thương mại Lam Sơn ủy quyền) yêu cầu C bồi thường số tiền 23.865.000 đồng. Ch chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường.

Bị hại Th (người được Công ty Điện lực Q ủy quyền) yêu cầu C bồi thường số tiền 2.079.000 đồng. Ch chưa thực hiện trách nhiệm bồi thường.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKSTP ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/02/2022.

* Về vật chứng đề nghị HĐXX:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (hai) Găng tay len màu xanh đen có dính bùn đất, kích thước dài 20cm, phần bàn tay rộng 13cm, phần cổ găng tay rộng 10cm; 01 (một) Miếng nilon màu xanh nước biển không rõ hình dáng chỗ rộng nhất 60cm, hẹp nhất 47cm.

- Trả lại cho công ty Cổ phần xây dựng thương mại S 04 (bốn) Bu lông có cùng kích thước kiểu dáng, phần đầu bu lông hình lục giác có kí hiệu Y 5.8, kích thước bu lông dài 6,5cm; 01 (một) Ốc hình lục giác bằng kim loại sáng màu có lỗ tròn ở giữa đường kính 2cm; 06 (sáu) Long đen (vòng đệm) phẳng bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2,5cm; dày 0,3cm; 04 (bốn) Long đen (vòng đệm) bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2cm; dày 0,4cm;

Trả lại cho anh X, cư trú tại S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu sơn Nâu, biển số 22H3-9710, số máy HBO19400, số khung NFM90B4V019400, xe không có cánh yếm bên phải, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, xe cũ đã qua

sử dụng.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị.

* Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do vậy đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/02/2022 của Trịnh Văn C, ngày 11/3/2022 Công an thành phố Tuyên ra Quyết định xử phạt hành chính số 022/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người bán ma túy cho Ch ngày 14/02/2022, quá trình điều tra ngoài lời khai của Ch không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với X, Tr cho Ch mượn xe mô tô nhưng không biết Ch sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với T, M mà Ch khai là người mua số thanh giằng thép do Ch trộm cắp mà có bán, cơ quan điều tra áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được đã mua tài sản do Ch phạm tội bán nên không có căn cứ xử lý.

Đối với N mua 41 thanh giằng thép của Ch nhưng không biết tài sản do Ch phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, tại phiên tòa tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để đề bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh tụng, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản làm việc. Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường; Bản Kết luận định giá tài sản; đơn trình báo, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ tháng 12/2021 đến tháng 02/2022, tại địa bàn huyện Hàm Yên và địa bàn thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, Trịnh Văn Ch, có hành vi trộm cắp 41 thanh giằng thép mạ kẽm nhúng nóng dạng chữ V của Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại S có trụ sở chính tại số 234, đường Chu Văn Th, tổ dân phố 11, phường L, thành phố L, tỉnh L, tổng giá trị là 23.865.000 đồng (*hai mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) và 09 thanh giằng thép mạ kẽm nhúng nóng dạng chữ V của Công ty Điện lực Q có tổng giá trị là 2.079.735 đồng (*hai triệu, không trăm bảy mươi chín nghìn, bảy trăm ba mươi lăm đồng*).

Tổng giá trị tài sản Ch trộm cắp là 25.944.735 đồng (*hai mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, bảy trăm ba mươi lăm đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã có hành vi lén lút, bí mật trốn tránh sự phát hiện của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của họ. Hành vi của bị cáo được thực hiện dưới hình thức lén lút có ý trực tiếp, mục đích vụ lợi; hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Bị cáo có 01 (một) tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản; bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Do đó HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục cải tạo tại bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện cho Công ty cổ phần xây dựng thương mại S và người đại diện cho Công ty điện lực Q không yêu cầu bị cáo Trịnh Văn Ch bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 02 (hai) Găng tay len màu xanh đen có dính bùn đất, kích thước dài 20cm, phần bàn tay rộng 13cm, phần cổ găng tay rộng 10cm; 01 (Một) Miếng nilon màu xanh nước biển không rõ hình dáng chỗ rộng nhất 60cm, hẹp nhất 47cm. Đây là vật chứng vụ án, không có giá trị nên HĐXX xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 04 (Bốn) Bu lông có cùng kích thước kiểu dáng, phần đầu bu lông hình lục giác có kí hiệu Y 5.8, kích thước bu lông dài 6,5cm; 01 (Một) Ốc hình lục giác bằng kim loại sáng màu có lỗ tròn ở giữa đường kính 2cm; 06 (Sáu) Long đen (Vòng đệm) phẳng bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2,5cm; dày 0,3cm; 04 (Bốn) Long đen (Vòng đệm) bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2cm; dày 0,4cm là tài sản của cho công ty Cổ phần xây dựng thương mại S nên HĐXX trả lại.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu sơn Nâu, biển số 22H3-9710, số máy HBO19400, số khung NFM90B4V019400, xe không có cánh yếm bên phải, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản của X, anh X không biết bị cáo Trịnh Văn Ch dùng vào việc phạm tội nên HĐXX trả lại cho anh Hoàng Văn X.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 14/02/2022 của Trịnh Văn Ch, ngày 11/3/2022 Công an thành phố Tuyên ra Quyết định xử phạt hành chính số 022/QĐ-XPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với người bán ma túy cho Ch ngày 14/02/2022, quá trình điều tra ngoài lời khai của Ch không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Hoàng Văn X, La Văn Tr cho Ch mượn xe mô tô nhưng không biết Ch sử dụng vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Đối với T, M mà Ch khai là người mua số thanh giằng thép do Ch trộm cắp mà có bán, cơ quan điều tra áp dụng các biện pháp điều tra nhưng không chứng minh được đã mua tài sản do Ch phạm tội bán nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Trần Ngọc N mua 41 thanh giằng thép của Ch nhưng không biết tài sản do Ch phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Văn Ch** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

- Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Văn Ch 01** (một) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 19/02/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với 02 (Hai) Găng tay len màu xanh đen có dính bùn đất, kích thước dài 20cm, phần bàn tay rộng 13cm, phần cổ găng tay rộng 10cm; 01 (Một) Miếng nilon màu xanh nước biển không rõ hình dáng chỗ rộng nhất 60cm, hẹp nhất 47cm.

- Trả lại cho công ty Cổ phần xây dựng thương mại S 04 (Bốn) Bu lông có cùng kích thước kiểu dáng, phần đầu bu lông hình lục giác có kí hiệu Y 5.8, kích thước bu lông dài 6,5cm; 01 (Một) Ốc hình lục giác bằng kim loại sáng màu có lỗ tròn ở giữa đường kính 2cm; 06 (Sáu) Long đen (Vòng đệm) phẳng bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2,5cm; dày 0,3cm; 04 (Bốn) Long đen (Vòng đệm) bằng kim loại sáng màu, có cùng kích thước, kiểu dáng đường kính 2cm; dày 0,4cm;

Trả lại cho anh X, 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Angel, màu sơn Nâu, biển số 22H3-9710, số máy HBO19400, số khung NFM90B4V019400, xe không có cánh yếm bên phải, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa điện, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 18/5/2022)

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Trịnh Văn Ch phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trịnh Văn Ch, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án (phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình) trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Công an TP Tuyên Quang;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Hồ sơ Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

